

(12)特許協力条約に基づいて公開された国際出願

(19) 世界知的所有権機関
国際事務局(43) 国際公開日
2005年6月30日 (30.06.2005)

PCT

(10) 国際公開番号
WO 2005/059792 A1

(51) 国際特許分類:

G06F 17/60

(72) 発明者; および

(21) 国際出願番号:

PCT/JP2004/019034

(75) 発明者/出願人(米国についてのみ): 児玉 厚 (KODAMA, Atsushi) [JP/JP]; 〒1700004 東京都豊島区北大塚2丁目34番15号 Tokyo (JP).

(22) 国際出願日:

2004年12月20日 (20.12.2004)

(74) 代理人: 吉田 芳春 (YOSHIDA, Yoshiharu); 〒1050001 東京都港区虎ノ門一丁目21番19号秀和第二虎ノ門ビル6階 Tokyo (JP).

(25) 国際出願の言語:

日本語

(26) 国際公開の言語:

日本語

(30) 優先権データ:

特願 2003-423884

2003年12月19日 (19.12.2003) JP

(81) 指定国(表示のない限り、全ての種類の国内保護が可能): AE, AG, AL, AM, AT, AU, AZ, BA, BB, BG, BR, BW, BY, BZ, CA, CH, CN, CO, CR, CU, CZ, DE, DK, DM, DZ, EC, EE, EG, ES, FI, GB, GD, GE, GH, GM, HR, HU, ID, IL, IN, IS, JP, KE, KG, KP, KR, KZ, LC, LK, LR, LS, LT, LU, LV, MA, MD, MG, MK, MN, MW, MX, MZ, NA, NI, NO, NZ, OM, PG, PH, PL, PT, RO, RU, SC, SD, SE, SG, SK, SL, SY, TJ, TM, TN, TR, TT, TZ, UA, UG, US, UZ, VC, VN, YU, ZA, ZM, ZW.

[統葉有]

(54) Title: DOCUMENT CREATION SYSTEM AND DOCUMENT CREATION PROGRAM

(54) 発明の名称: 書類作成システム及び書類作成プログラム

A 基本登録情報		B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820	
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登録		B9 1234		B10 807		B11 808		B12 809		B13 810		B14 811		B15 812		B16 813		B17 814		B18 815		B19 821		B20 816		B21 817		B22 818		B23 819		B24 820			
B1 伝記登録		B2 表示単位登録		B3 設定日		B4 作成者		B5 表示区分		B6 表記番号		B7 伝記登録内訳		B8 初期及変用登																																			